

UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN
VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /VPUB-KSTT

Điện Biên, ngày tháng năm 2024

V/v công khai, không công khai
TTHC lĩnh vực Tài nguyên nước
tại Quyết định số 1375/QĐ-
UBND ngày 02/8/2024 của Chủ
tịch UBND tỉnh

Kính gửi:

- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Ngày 02 tháng 8 năm 2024, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1375/QĐ-UBND Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên. Đến nay, Văn phòng UBND tỉnh đã hoàn thành việc nhập, đăng tải công khai 25 TTHC, không công khai 01 TTHC tại Quyết định công bố nêu trên vào Cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính của Cổng dịch vụ công quốc gia, cụ thể:

1. Thủ tục hành chính công khai

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC công khai
I	Thủ tục hành chính cấp tỉnh	
1	1.012500.000.00.00.H18	Tạm dừng hiệu lực giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước
2	1.012501.000.00.00.H18	Trả lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ
3	1.012502.000.00.00.H18	Đăng ký sử dụng mặt nước, đào hồ, ao, sông, suối, kênh, mương, rạch
4	1.012503.000.00.00.H18	Lấy ý kiến về phương án bổ sung nhân tạo nước dưới đất
5	1.012504.000.00.00.H18	Lấy ý kiến về kết quả vận hành thử nghiệm bổ sung nhân tạo nước dưới đất
6	1.012505.000.00.00.H18	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình cấp cho sinh hoạt đã đi vào vận hành và được cấp giấy phép khai thác tài nguyên nước nhưng chưa được phê duyệt tiền cấp quyền

7	1.004232.000.00.00.H18	Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 3.000 m ³ /ngày đêm
8	1.004228.000.00.00.H18	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 3.000 m ³ /ngày đêm
9	1.004223.000.00.00.H18	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 3.000m ³ /ngày đêm
10	1.004211.000.00.00.H18	Gia hạn/ điều chỉnh giấy phép khai thác nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 3.000 m ³ /ngày đêm
11	1.004122.000.00.00.H18	Cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ
12	2.001738.000.00.00.H18	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ
13	1.004253.000.00.00.H18	Cấp lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ
14	1.009669.000.00.00.H18	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình chưa vận hành
15	2.001770.000.00.00.H18	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành
16	1.004283.000.00.00.H18	Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước
17	1.011516.000.00.00.H18	Đăng ký khai thác, sử dụng nước mặt
18	1.004179.000.00.00.H18	Cấp giấy phép khai thác nước mặt (đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024)
19	1.004167.000.00.00.H18	Gia hạn/điều chỉnh giấy phép khai thác nước mặt
20	1.011518.000.00.00.H18	Trả lại giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước
21	1.000824.000.00.00.H18	Cấp lại giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước
22	2.001850.000.00.00.H18	Thẩm định, phê duyệt phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước đối với hồ chứa thủy điện
23	1.001740.000.00.00.H18	Lấy ý kiến đại diện cộng đồng dân cư và tổ chức, cá nhân (đối với trường hợp cơ quan, tổ chức lấy ý kiến là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)

II	Thủ tục hành chính cấp huyện	
1	1.001662.000.00.00.H18	Đăng ký khai thác, sử dụng nước dưới đất
2	1.001645.000.00.00.H18	Lấy ý kiến đại diện cộng đồng dân cư và tổ chức, cá nhân (đối với trường hợp cơ quan tổ chức lấy ý kiến là Ủy ban nhân dân cấp huyện)

2. Thủ tục hành chính không công khai

TT	Mã số hồ sơ	Tên thủ tục hành chính
1	1.011517.000.00.00.H18	Đăng ký khai thác nước dưới đất

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, Văn phòng UBND tỉnh đề nghị:

- Sở Thông tin và Truyền thông kết nối, tích hợp, công khai 25 TTHC và không công khai 01 TTHC nêu trên tại Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh để tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tra cứu, thực hiện.

- Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND các huyện, thị xã, thành phố khai thác thông tin, niêm yết công khai TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết lên Cổng/Trang thông tin điện tử và Bảng niêm yết tại trụ sở cơ quan theo quy định.

Văn phòng UBND tỉnh đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KSTT(TTTN).

CHÁNH VĂN PHÒNG

Lê Thanh Bình